

Nguyễn Trường Giang
Đoàn Ngọc Thùy Dung

Get it up

2



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Nguyễn Trường Giang
Đoàn Ngọc Thùy Dung

Get it up 2



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Tổ chức biên soạn :

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh –
Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định

MỤC LỤC

Lời nói đầu	3
Theme 1 PARTS OF THE BODY	5
Theme 2 THE PARK	15
Theme 3 CLOTHES AND ACCESSORIES	24
Theme 4 HOUSE AND ROOMS	37
Theme 5 ANIMALS	51
Theme 6 FOOD AND DRINKS	67

* Phần Đáp án được đăng ở trang web Công ty CP DVXBGD Gia Định
(<http://site.xuatbangiadinh.vn/san-pham/file-download.html>)

LỜI NÓI ĐẦU

Bộ sách **GET IT UP** được biên soạn nhằm giúp học sinh Tiểu học củng cố và phát triển thêm các kĩ năng đọc, viết tiếng Anh. Sách được biên soạn với nhiều dạng bài tập theo chuẩn đầu ra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng các kì thi Tiếng Anh quốc tế. Đây là cầu nối thiết thực giữa các bộ sách tiếng Anh đang giảng dạy tại các trường Tiểu học với các dạng bài thi Cambridge (Starters, Movers, Flyers) và TOEFL Primary.

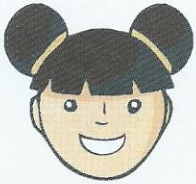
Bộ sách **GET IT UP** gồm năm quyển dành cho học sinh học Tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5. Mỗi quyển tương đương với một cấp độ lớp.

Thông qua các dạng bài tập trong sách, học sinh có thể dễ dàng ghi nhớ từ vựng và cấu trúc câu đã được học, đồng thời được làm quen và mở rộng, nâng cao kiến thức với nhiều chủ đề và ngữ cảnh khác nhau. Các dạng bài tập được biên soạn từ cơ bản đến nâng cao với hình ảnh minh họa rõ, đẹp, thân thiện và gần gũi với học sinh. Sách còn có các trò chơi rèn luyện trí nhớ như tìm từ, giải ô chữ, v.v.

Không khí học tập vui tươi, nhẹ nhàng là điều thật sự cần thiết góp phần thành công trong việc học ngoại ngữ. Chúng tôi mong rằng bộ sách **GET IT UP** sẽ là một trong những tư liệu tham khảo bổ ích và hiệu quả dành cho quý thầy cô, quý phụ huynh cùng các em học sinh.

CÁC TÁC GIẢ

Vocabulary



face



mouth



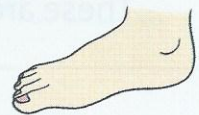
eyes



nose



hand



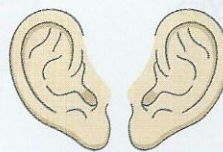
foot



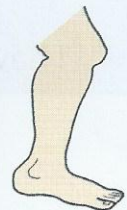
feet



arm



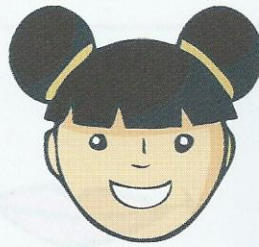
ears



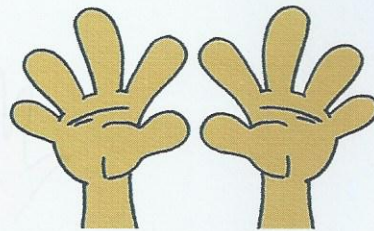
leg

Sentences

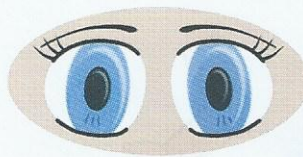
This is my face.



These are my hands.



I have blue eyes.



What color are these eyes ?

They are brown.

These eyes are brown.



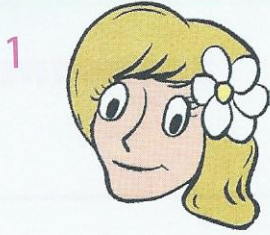
Vocabulary

1 Look and write.

A cartoon illustration of a young boy with brown hair, wearing a red t-shirt and colorful shorts. Lines connect various parts of his body to boxes containing letters and partial words:

- Eye: *eye*
- Nose: *n _ _ _*
- Mouth: *m _ _ _ _*
- Hand: *h _ _ _*
- Foot: *f _ _ _*
- Toe: *t _ _*
- Arm: *a _ _*
- Leg: *l _ _*
- Foot (other): *f _ _ _*

2 Look, read and circle A or B.



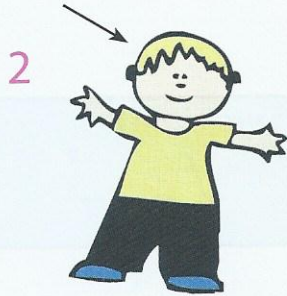
A. mouth

B. face



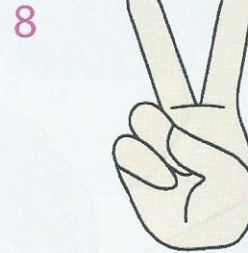
A. fingers

B. hands



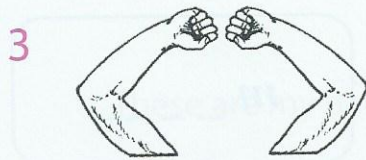
A. face

B. head



A. nose

B. fingers



A. arms

B. ears



A. legs

B. feet



A. foot

B. feet



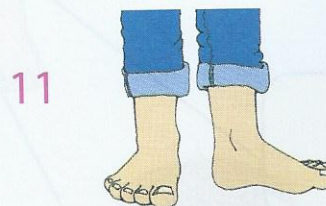
A. eyes

B. nose



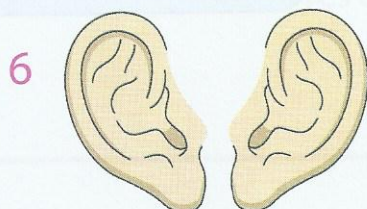
A. hand

B. arm



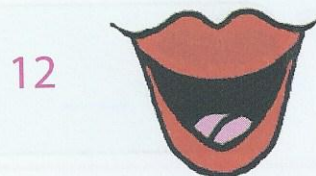
A. fingers

B. legs



A. eyes

B. ears



A. mouth

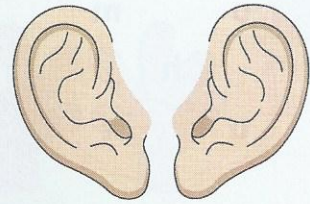
B. nose

3 Unscramble the letters.

1

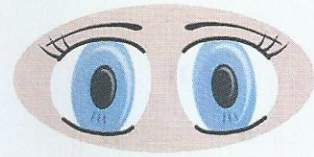


e a r s



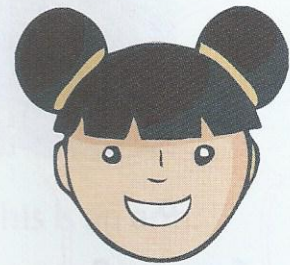
2





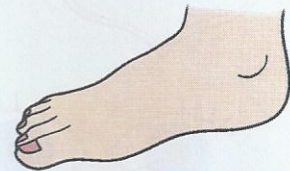
3



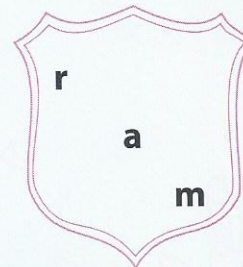


4





5





6





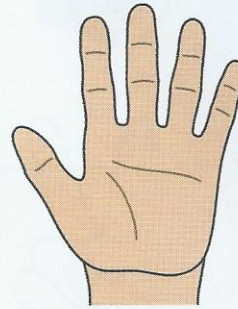
7





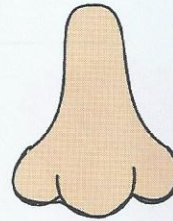
8





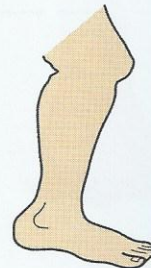
9





10





11





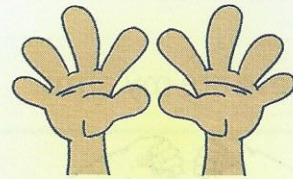
4 Look, read and write a tick or a cross .

1



This is a mouth.

5



These are toes.

2



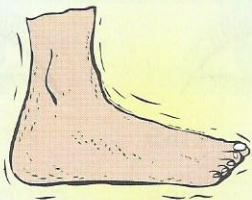
This is a nose.

6



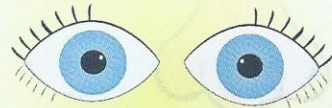
This is an arm.

3



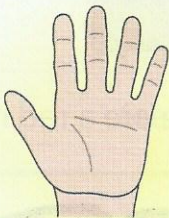
These are my feet.

7



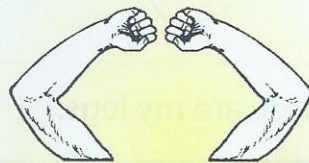
These are two eyes.

4



This is a hand.

8

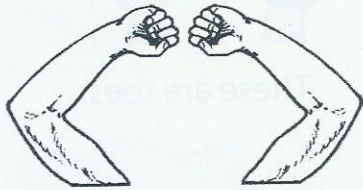


These are two legs.

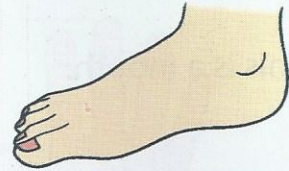
Reading and Writing

5 Circle This is or These are.

1 This is / These are my arms.



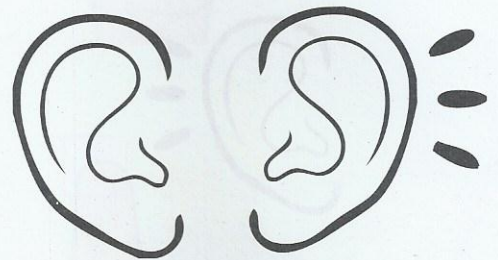
6 This is / These are my foot.



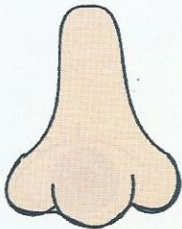
2 This is / These are my feet.



7 This is / These are two ears.



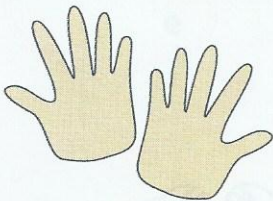
3 This is / These are a nose.



8 This is / These are blue eyes.



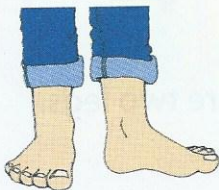
4 This is / These are two hands.



9 This is / These are a big head.



5 This is / These are my legs.







10 This is / These are a red mouth.






6 Look, circle the correct words and write.

Hello, my name's Alex. I'm six years old.

This is my (0) face  . I have two (1) _____ 

and two (2) _____  . And this is my (3) _____ 

I have a big (4) _____  . These are my (5) _____ 

There are ten (6) _____ 

I have two (7) _____  and two (8) _____ 

- | | | | |
|---|---------|-------|---------|
| 0 | face | body | hands |
| 1 | arms | ears | eyes |
| 2 | mouth | ears | nose |
| 3 | fingers | legs | nose |
| 4 | nose | face | mouth |
| 5 | eyes | hands | feet |
| 6 | feet | nose | fingers |
| 7 | legs | hands | arms |
| 8 | legs | feet | hands |

Game

7 Look and write the words.

The crossword puzzle grid is composed of light blue squares. The letters are placed as follows:

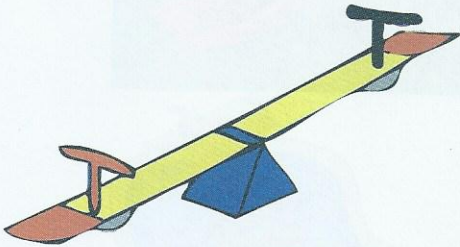
- Row 1, Column 2: M
- Row 2, Column 1: (empty)
- Row 2, Column 2: O
- Row 2, Column 3: (empty)
- Row 2, Column 4: (empty)
- Row 3, Column 2: U
- Row 4, Column 2: T
- Row 5, Column 2: H
- Row 5, Column 3: (empty)
- Row 5, Column 4: (empty)
- Row 5, Column 5: (empty)
- Row 6, Column 2: (empty)
- Row 6, Column 3: (empty)
- Row 6, Column 4: (empty)
- Row 6, Column 5: (empty)

Illustrations around the grid include:

- Mouth (top center)
- Nose (left side)
- Eyes (top right)
- Hands (left side)
- Arms (right side)
- Ears (bottom right)

LANGUAGE FOCUS

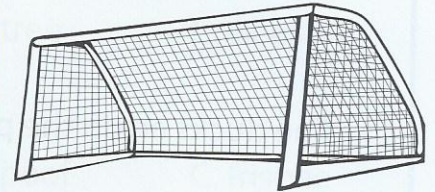
Vocabulary



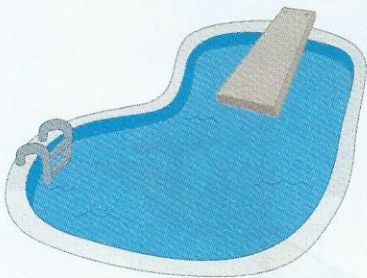
seesaw



slide



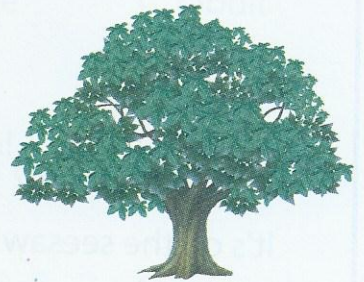
goal



pool



frisbee



tree



on

under



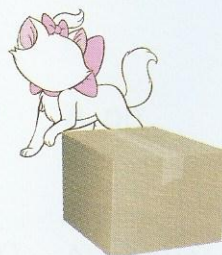
in



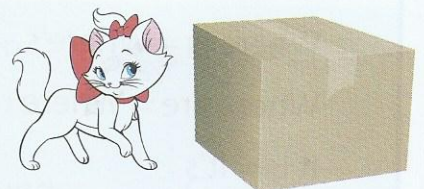
between



in front of



behind



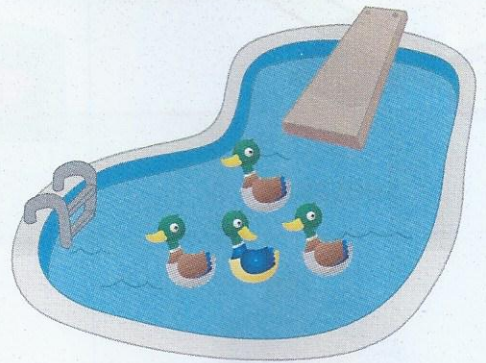
next to

Sentences

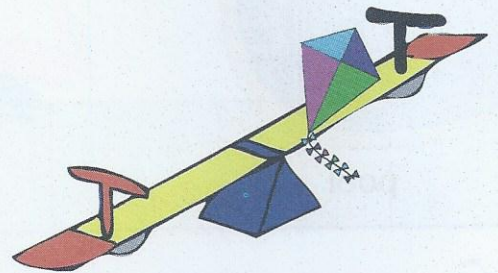
The ball is on the slide.



The ducks are in the pool.



Where's the kite?
It's on the seesaw.



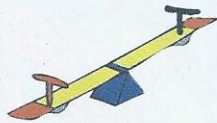
Where are the birds?
They are in the tree.



Where is = Where's
Where are = Where're
It is = It's
They are = They're

Vocabulary

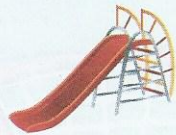
1 Look, read and circle A, B or C.



1 A. ball B. tree C. seesaw



2 A. slide B. pool C. frisbee



3 A. tiger B. slide C. rabbit



4 A. sofa B. goal C. tree



5 A. goal B. frisbee C. queen



6 A. on B. under C. between



7 A. behind B. in C. next to



8 A. under B. next to C. in front of

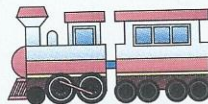
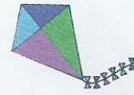


9 A. on B. in C. under



10 A. between B. under C. on

2 Read and draw lines.



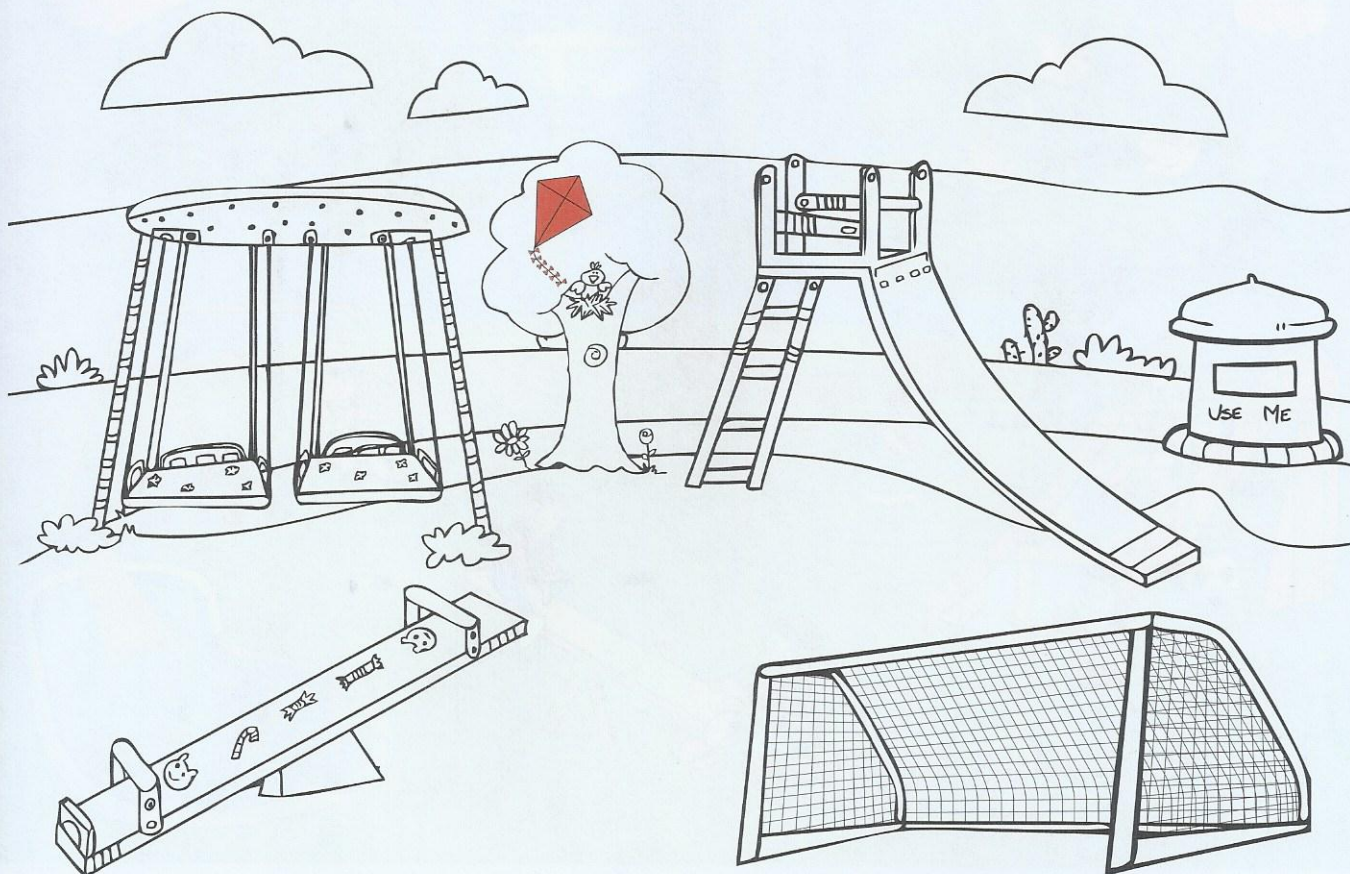
Example: The ball is in the goal.

- 1 The teddy bear is on the slide.
- 2 The doll is on the swings.
- 3 The car is next to the goal.
- 4 The kite is in the sky.
- 5 The frisbee is in front of the slide.
- 6 The bird is next to the sun.
- 7 The train is between the slide and the goal.
- 8 The robot is under the swings.

5 Look, read the questions and answer.

Wise Teacher

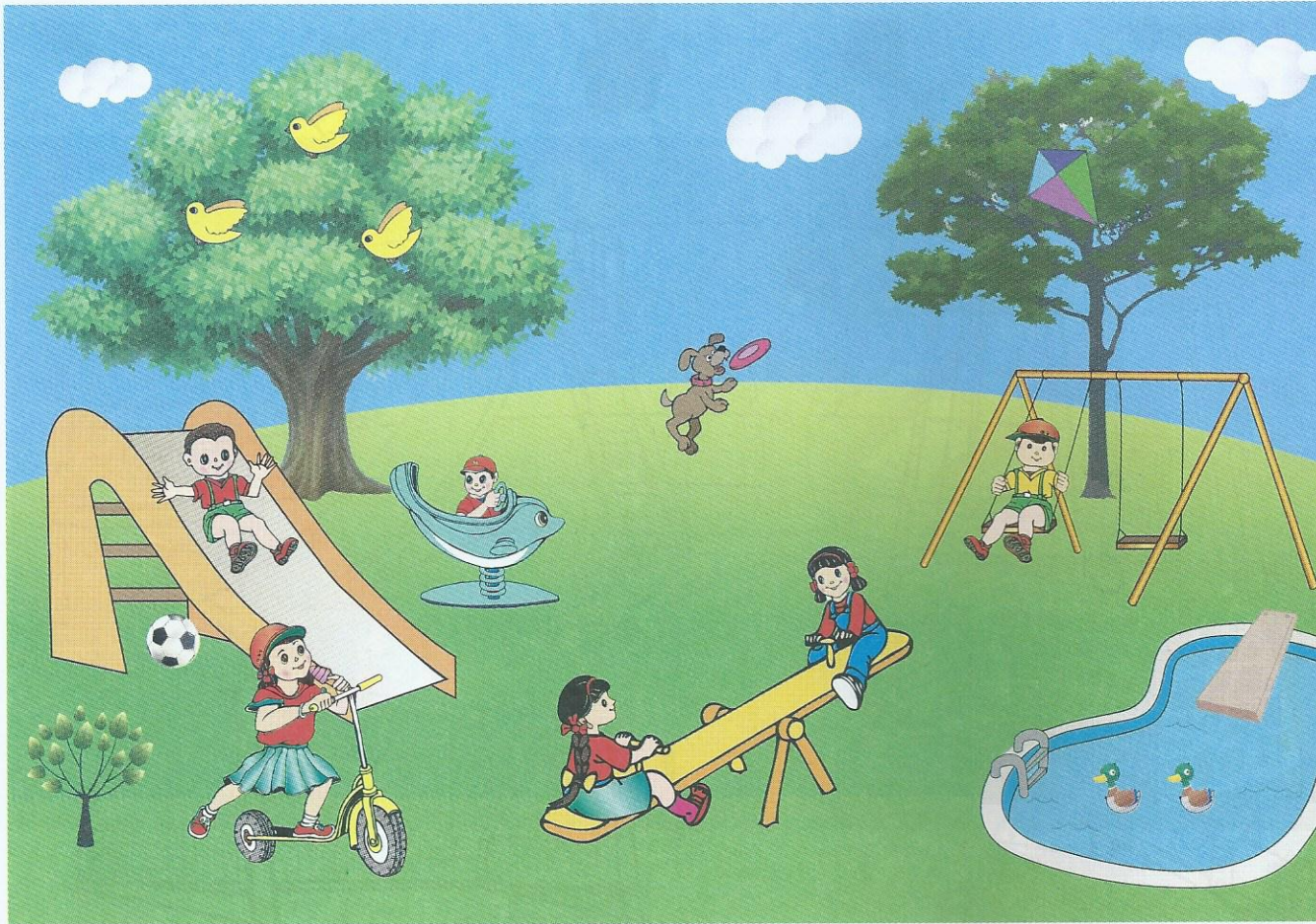
3 Read, draw and color.



Example: The red kite is in the tree.

- 1 The pink ball is in the goal.
- 2 The yellow book is on the slide.
- 3 The brown bag is under the tree.
- 4 The blue car is next to the seesaw.
- 5 The orange robot is under the slide.

4 Write Yes or No.



Example: One girl is riding a bike.

Yes

1 Two boys are on the swings.

2 One girl has an ice-cream.

3 The kite is in the tree.

4 Two ducks are in the pool.

5 One boy is on the blue duck.

6 There is a girl on the slide.

7 Some birds are in the tree.

8 There are five children in the picture.

5 Look, read the questions and answer.



Example: Where are the books ?

On the desk.

1 Where's the pen?

_____ the bag.

2 Where's the ruler?

_____ the bag.

3 Where's the teddy bear?

_____ the bed.

4 Where's the kite?

_____ the chair.

5 Where's the bag?

_____ the bed.

6 Where's the computer?

_____ the desk.

7 Where's the robot?



_____ the teddy bear.



8 Where's the picture?

_____ the wall.

6 Circle the correct words and write.

Hello. I'm Nick. I'm at the park. I am playing with my friends. At the park, there

some (0) trees  . The (1) _____  is in the tree and

(2) _____  is under the tree. We are playing with a (3) _____ 

It's in the (4) _____  . On the (5) _____ 

there is a (6) _____  . We have a good time.

- | | | | |
|---|-------|----------|------------|
| 0 | balls | trees | trains |
| 1 | bike | umbrella | kite |
| 2 | car | slide | frisbee |
| 3 | ball | truck | seesaw |
| 4 | pool | goal | sofa |
| 5 | queen | slide | tree |
| 6 | doll | monster | teddy bear |

Game

7 Find and circle the words.



O	V	I	F	S	O	H
N	V	O	K	L	I	E
S	R	B	M	F	N	I
Q	U	N	D	E	R	J
B	E	T	W	E	E	N
N	E	X	T	T	O	P



CLOTHES AND ACCESSORIES

LANGUAGE FOCUS

Vocabulary



dress



T-shirt



shirt



skirt



coat



glasses



shoes



shorts



socks



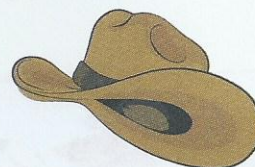
trousers / pants



jeans



handbag



hat



jacket

Sentences

It is a hat.



They are shoes.



What's this ? This is a coat.



What are these ? These are pants.



What are you wearing ? I am wearing a skirt.



What is he wearing ? He is wearing a shirt.



What is she wearing ? She is wearing a jacket.



What are they wearing? They are wearing jeans.

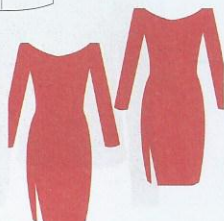


What color is this shirt?



It's white.

What color are these dresses ?



They are red.

Vocabulary

1 Find, circle the words and write.

clothes wmdressqswpantsozshirtpshortswq
 socksxtrouserstpskirtgkzcoatyhglaseswqr
 jacketwsbtshoeskmwatchqwhatktkhandbag



1 clothes _____



8 _____



2 _____

9 _____

3 _____



10 _____



4 _____

11 _____

5 _____

12 _____



6 _____

13 _____

7 _____

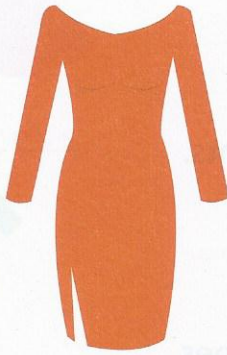
14 _____



2 Complete the words.



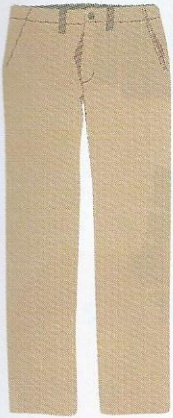
socks



de_e_s



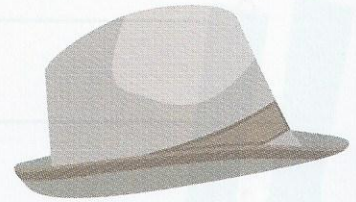
_sh_r_



pnt_



sh_r_s



a



c_a_



sk_r_



j_ck_t

3 Write This is or These are.

1 This is her dress.



2 his pants.



3 my T-shirt.



4 her shoes.



5 her hat.



6 his coat.



7 your shorts.



8 my socks.



9 Bill's shirt.



10 Rosy's jeans.

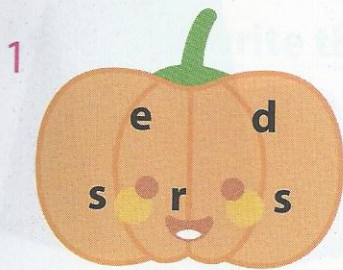


4 Read and color.

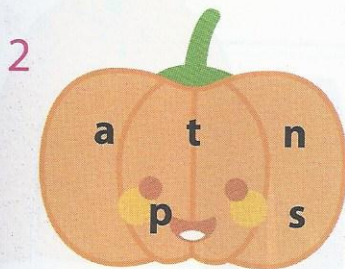
This is Shirley. She is a student.
Shirley's dress is red and yellow.
She has blue shoes.
She has brown hair.
Her handbag is orange.
Her hat is green.



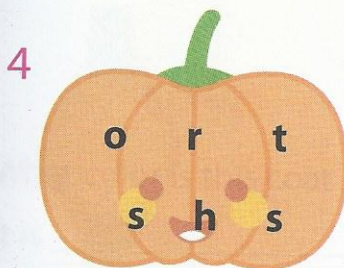
5 Unscramble the letters.

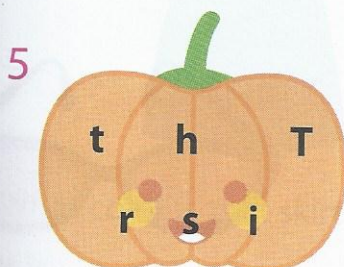


dress









6



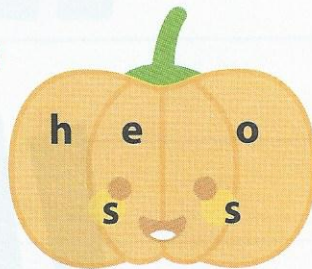


7



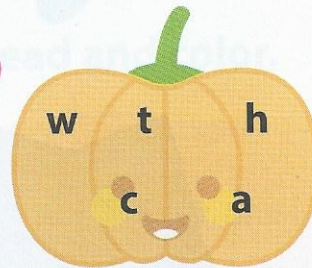


8



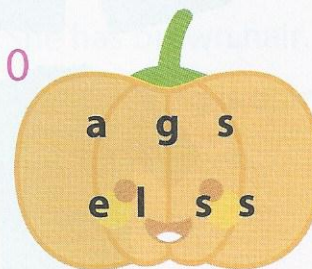


9





10





Reading and Writing

6 Look and write the answers.



1 What color is this hat ?

It is blue.



5 What color are these shoes ?

They are _____.



2 What color are these pants ?

They are _____.



6 What color is her dress ?

It is _____.



3 What color is this coat ?

It is _____.



7 What color are these shorts ?

They are _____.



4 What color is that skirt ?

It is _____.



8 What color are these glasses ?

They are _____.

7 Look, choose and write the words.

socks shorts pants shoes dress
skirt shirt hat coat T-shirt

1 This is her T-shirt.



2 That is his _____.



3 These are Rosy's _____.



4 These are Billy's _____.



5 That is Rosy's _____.



6 These are her _____.



8 Look and complete the sentences.



1 What are you wearing?

I am wearing a red dress.



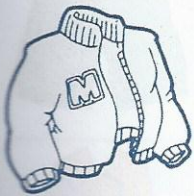
2 What are you _____?

I _____ wearing a _____ coat.



3 What is he wearing?

He is wearing _____.



4 What _____ he _____?

He is _____ a white _____.



5 What is she wearing ?

She is wearing a _____.



6 What _____ he _____?

_____ is wearing a _____ hat.



7 What are they wearing ?

They are wearing _____.



8 What are _____ wearing ?

They are _____.

9 Unscramble the words.

1 is / her / This / dress / .

This is her dress

2 His / blue / are / pants / .

3 These / my / socks / are / .

4 brown / are / shorts / My / .

5 This / orange / is / coat / an / .

6 That / T-shirt / a / is / red / .

7 are / These / purple / shoes / .

8 trousers / are / your / Those / yellow / .



10 Read, choose and write.

A SHOP

I am on a (0) street. Children like to go to me.

They can see many beautiful (1) _____ in me.

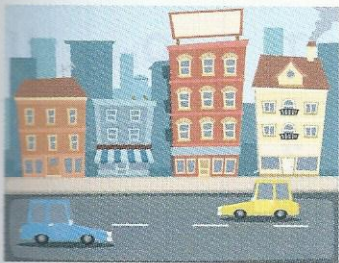
There is a yellow (2) _____ on the wall.

There are three (3) _____ on the table.

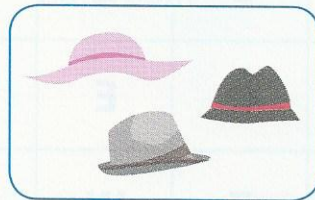
Children like to wear green and red (4) _____.

They can buy many (5) _____ that they like.

What am I? I am a shop.



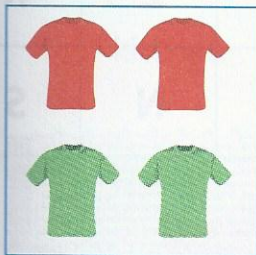
street



hats



clothes



T-shirts



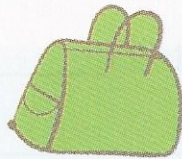
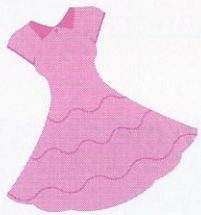
coat



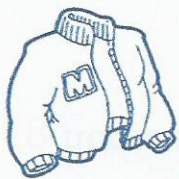
shoes

Game

1 Find and circle the words.



B	A	G	W	P	A	N	T	S	W
W	C	L	O	T	H	E	S	H	Z
H	W	A	Q	Z	W	Z	Q	I	T
A	T	S	H	I	R	T	W	R	R
N	Q	S	O	S	K	I	R	T	O
D	R	E	S	S	Q	W	T	O	U
B	W	S	H	O	E	S	Z	W	S
A	H	M	Q	Z	W	Q	W	Q	E
G	A	J	A	C	K	E	T	Z	R
O	T	W	Z	M	J	E	A	N	S



LANGUAGE FOCUS

Vocabulary



house



apartment



living room



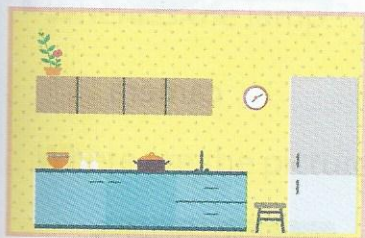
bedroom



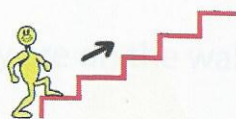
bathroom



dining room



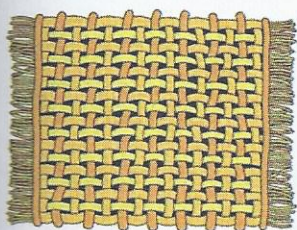
kitchen



upstairs



downstairs



mat



mirror



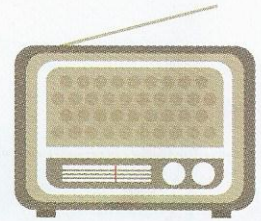
table



phone



picture



radio



television



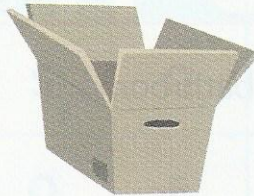
armchair



bathtub



bed



box



camera



clock



lamp



sofa

Sentences

I am in the living room.



He is in the bedroom.



She is in the kitchen.



They are in the dining room.



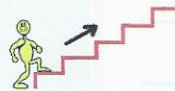
Where is grandma? – She is in the bedroom.



Where are Dad and Mom? – They are in the kitchen.



Where is the boy? – He is upstairs.



Where is the lamp? – It is in the living room.



Where are the pictures? – They are on the wall.



I am = I'm

He is = He's

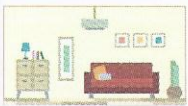
She is = She's

They are = They're

Vocabulary

1 Find, circle the words and write.

house upstairs living room bedroom table
 downstairs kitchen dining room apartment
 bathroom flat floor phone mat mirror picture
 painting lamp arm chair bathtub sofa television



1 house _____

12 _____

2 _____



13 _____



3 _____

14 _____



4 _____



15 _____



5 _____

16 _____

6 _____

17 _____



7 _____



18 _____



8 _____

19 _____

9 _____

20 _____



10 _____



21 _____

11 _____

22 _____



Look, choose and write the words in the room.



living room

house

kitchen

armchair

bathroom

painting

dining room

bedroom

3 Read and put a tick or a cross .

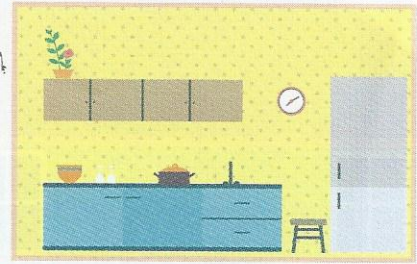
1



This is a chair.



5



This is a kitchen.



2



This is an armchair.



6



This is a bathroom.



3



This is a mirror.



7



This is a lamp.



4



This is a dining room



8



This is a camera.



9



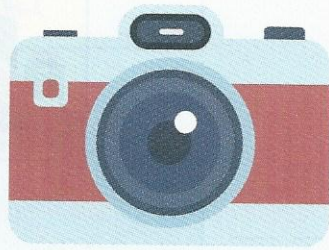
This is an umbrella.

11



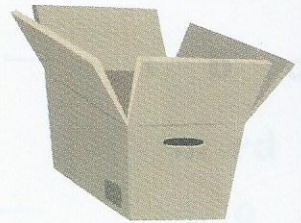
This is a house.

10



This is a window.

12

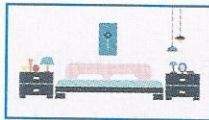


This is a box.

4 Look and complete the sentences.



This is my house. The armchair is in the living room.



The bed is in the _____. The cupboard is in the _____.



The bathtub is in the _____. The chairs are in the _____.

5 Unscramble the letters.

1



house



2





3





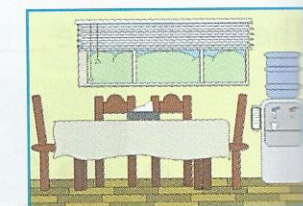
4





5



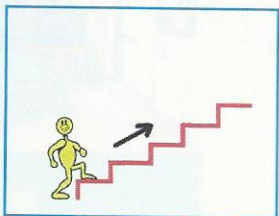


6





7





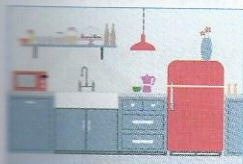
8





Reading and Writing

6 Write the answers.



1 Where is the refrigerator ?

It is in the kitchen.



2 Where are the pictures ?

They are in the _____.



3 Where is the sofa ?

It _____ in the _____.

4 Where are the flowers ?

They _____ on the _____.



5 Where is the television ?

It is _____ the _____.



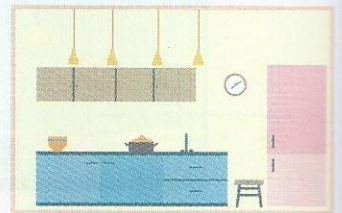
6 Where's the bathtub ?

It's in _____.



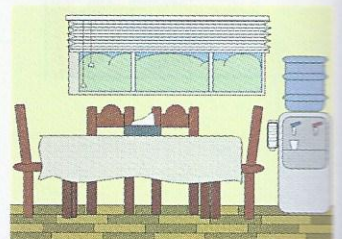
7 Where are the lamps ?

They are _____ the _____.



8 Where are the chairs ?

They're _____ the _____.



7 Match the questions with the answers.

1 Where is grandpa ?

a. She is in the house.

2 Is Mom in the kitchen ?

b. No, they aren't. They are in the bedroom.

3 Where is Rosy ?

c. He is in the living room.

4 Are Dad and Billy in the bedroom ?

d. Yes, she is.

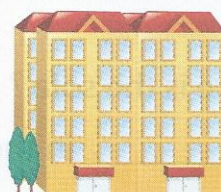
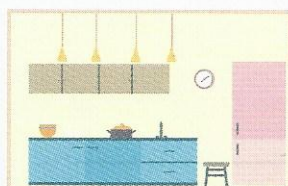
5 Where are aunt and uncle ?

e. Yes, they are.

6 Are the children in the garden ?

f. Aunt and uncle are in the apartment.

1 c 2 _____ 3 _____ 4 _____ 5 _____ 6 _____



8 Look at the picture and write Yes or No.



Example: The sofa is red

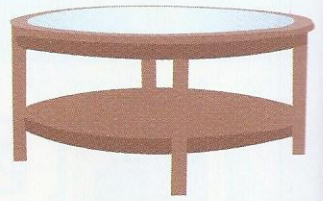
Yes

- 1 This is a bathroom.
- 2 There is an umbrella under the table.
- 3 The teddy bear is on the chair.
- 4 The dog is sleeping on the sofa.
- 5 There is a lamp behind the armchair.
- 6 There are three pictures on the wall.
- 7 The mirror is in front of the TV.
- 8 The table is between the chairs.
- 9 The cat is chasing the mouse.
- 10 There are three flowers in the vase.

9 Read and circle the correct answer.

1 Is the table in the dining room ?

- a. Yes, it is.
- b. No, it is.
- c. Yes, it isn't.



2 Are these pictures on the wall ?

- a. Yes, there are.
- b. No, they aren't.
- c. Yes, they aren't.



3 Is there a lamp in the bedroom ?

- a. No, they aren't.
- b. Yes, it is.
- c. Yes, there is.



4 Are there flowers on the table ?

- a. Yes, they are.
- b. Yes, there are.
- c. Yes, there is.



5 Is the bathtub in the bathroom ?

- a. Yes, it isn't.
- b. No, they aren't.
- c. No, it isn't.



6 Is the armchair in the dining room ?

- a. No, it isn't.
- b. No, they aren't.
- c. No, it is.



10 Read and draw lines.

1 The clock is next to the picture.

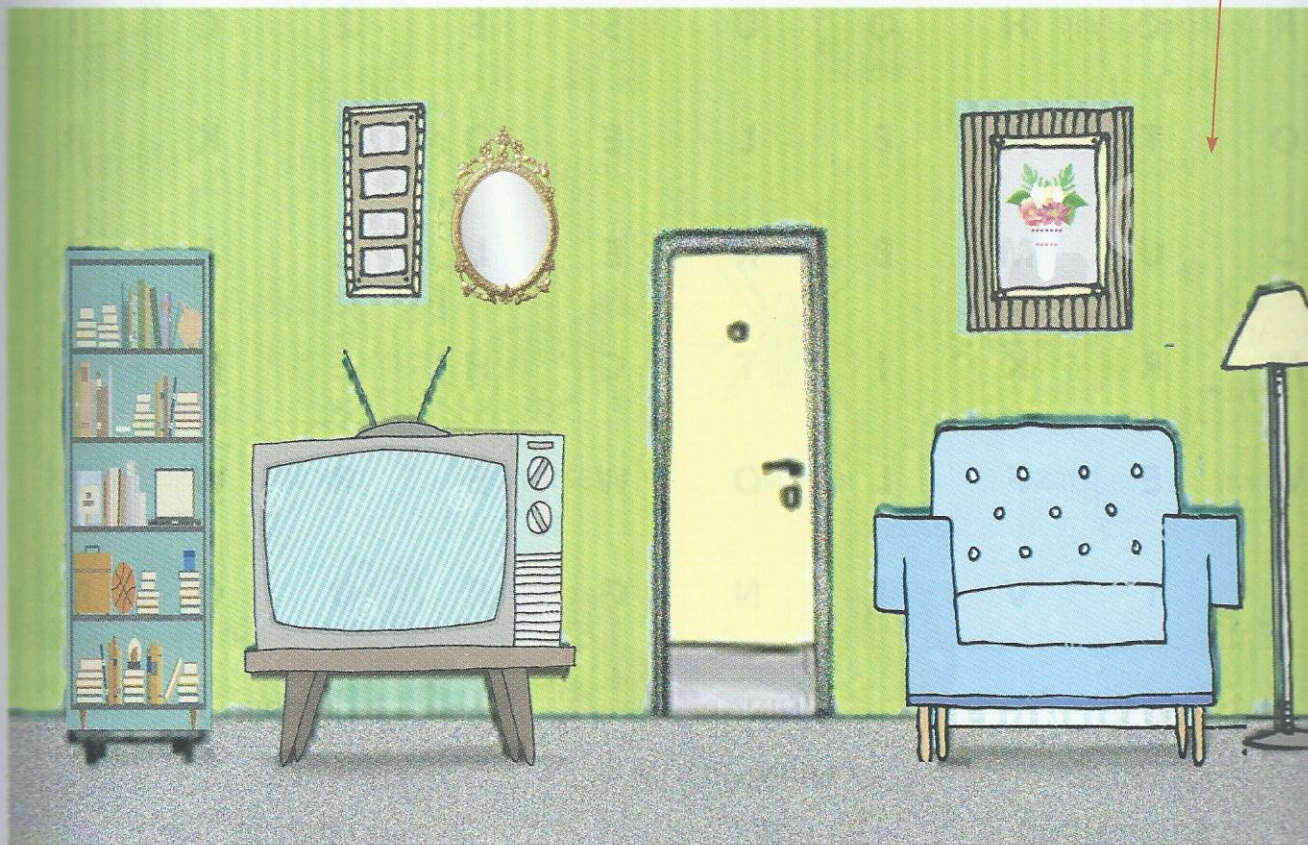
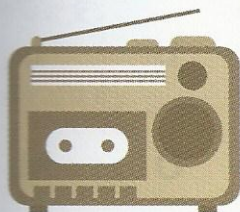
4 The camera is under the TV.

2 The radio is on the armchair.

5 The flowers are on the television.

3 The phone is in front of the lamp.

6 The umbrella is between the TV and the armch



Game

11 Find and circle the words.

A	P	A	R	T	M	E	N	T	O
B	A	T	H	R	O	O	M	C	W
E	P	L	A	M	P	W	A	L	L
D	I	N	I	N	G	R	O	O	M
R	C	H	O	U	S	E	Z	C	I
O	T	A	B	L	E	Q	P	K	R
O	U	M	B	R	E	L	L	A	R
M	R	K	I	T	C	H	E	N	O
W	E	F	L	O	W	E	R	W	R
L	I	V	I	N	G	R	O	O	M

1 HOUSE

2 KITCHEN

3 APARTMENT

4 BEDROOM

5 BATHROOM

6 DININGROOM

7 LIVINGROOM

8 CLOCK

9 LAMP

10 TABLE

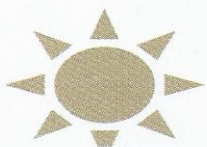
11 UMBRELLA

12 WALL

13 MIRROR

14 PICTURE

15 FLOWER



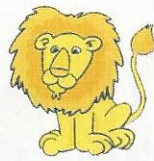
Vocabulary



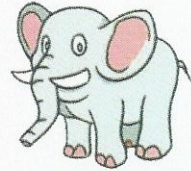
monkey



tiger



lion



elephant



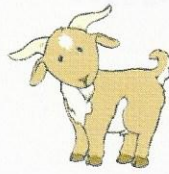
dinosaur



crocodile



sheep



goat



snake



cow



zebra



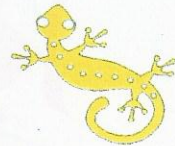
hippo



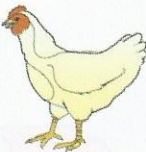
horse



spider



lizard



hen



rooster



frog



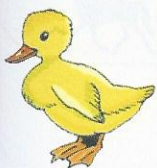
dog



cat



pig



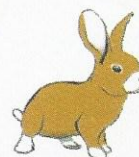
duck



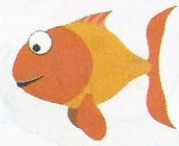
bird



parrot



rabbit



fish

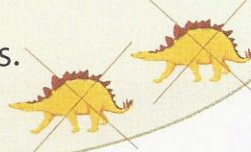


giraffe

Sentences



I like monkeys.
I don't like dinosaurs.



He likes dinosaurs.



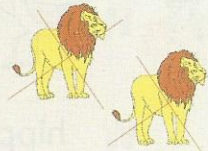
He doesn't like tigers.



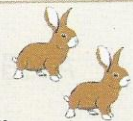
She likes birds.



She doesn't like lions.



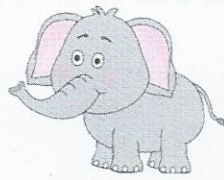
They like rabbits.



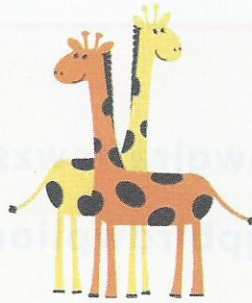
They don't like horses.



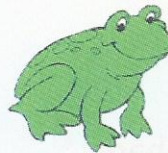
This is an elephant.
It is big. The elephant is big.



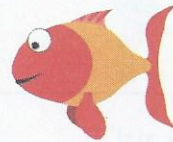
These are giraffes.
They are tall.
The giraffes are tall.



What animals do you like? – I like frogs.



What animals does he like? – He likes fish.



What animals does she like? – She likes parrots.



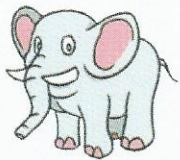
What's your favorite animal?
It's a zebra.
My favorite animal is a zebra.



Vocabulary

1 Find, circle the words and write.

elephantwomonkeypwgiraffewzsnakezxpawrotwq
tigerzxrabbitwwfrogqpbirdwplionmpigwodinosaur



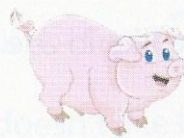
1 elephant



7 _____



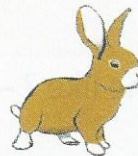
2 _____



8 _____



3 _____



9 _____



4 _____



10 _____



5 _____



11 _____




6 _____



12 _____

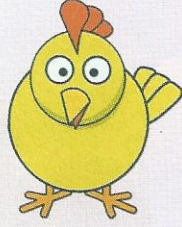
2 Look, read and put a tick or a cross .

1



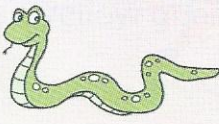
This is a cat.

6



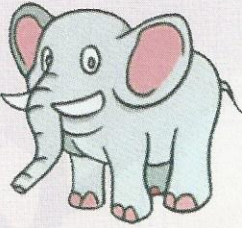
This is a fish.

2



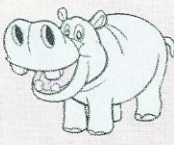
This is a snake.

7



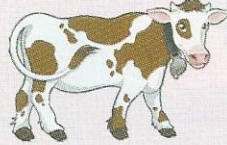
This is an elephant.

3



This is a rabbit.

8



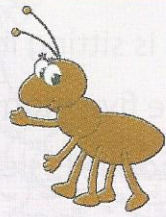
This is a dinosaur.

4




This is a frog.

9



This is an ant.

5



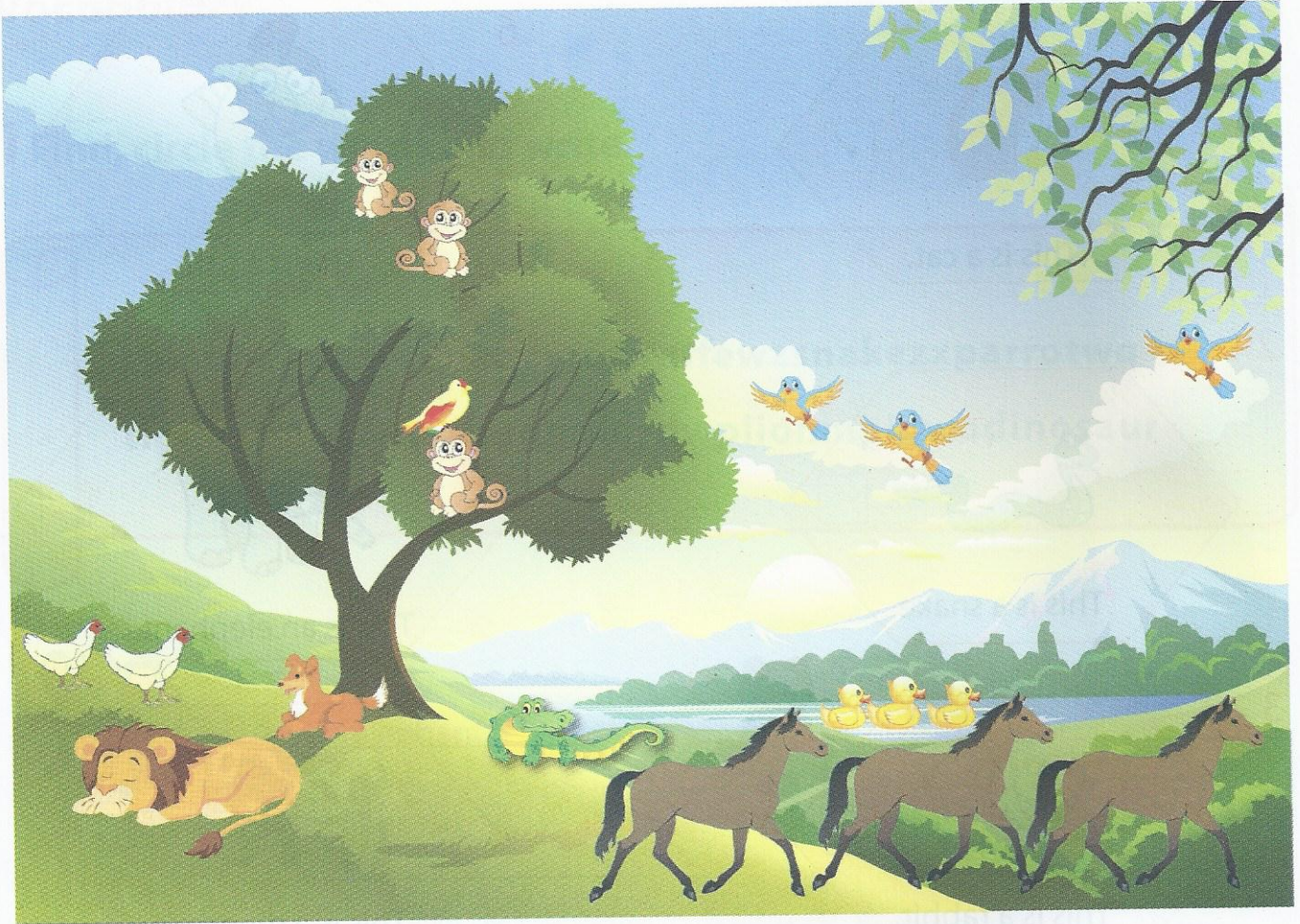
This is a duck.

10



This is a horse.

3 Read and write Yes or No.



Example: There is a big tree in the picture.

Yes

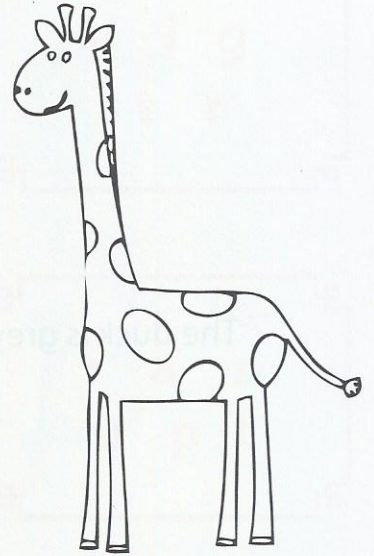
- 1 The dog is sitting in front of the tree.
- 2 There are five monkeys in the tree.
- 3 The crocodile is sleeping.
- 4 Three birds are flying in the sky.
- 5 There is a lion sleeping under the tree.
- 6 A big bird is standing on the monkey.
- 7 The horses are eating grass.
- 8 Two hens are swimming in the water.
- 9 There are three yellow ducks in the water.
- 10 The crocodile is between the dog and the ducks.

4 Read and color.

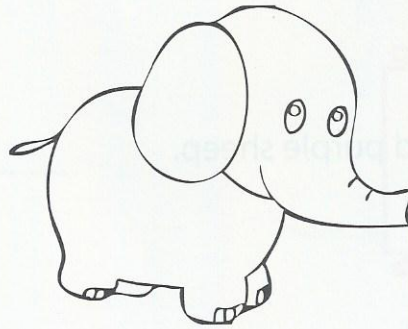
1 It is an orange and black tiger.



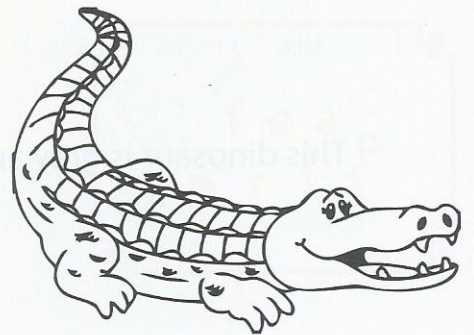
2 This is a yellow giraffe.



3 The elephant is grey.



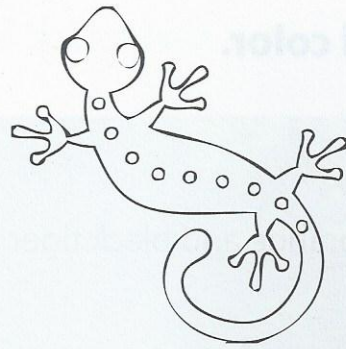
4 It is a green crocodile.



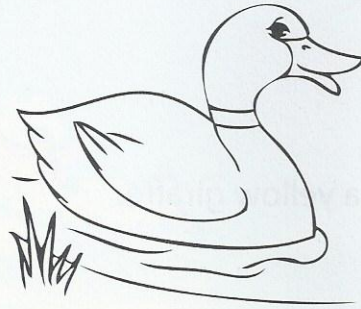
5 The parrot is red and blue.



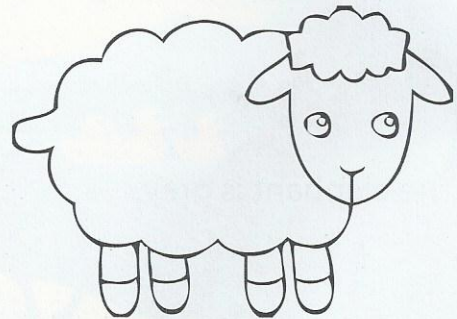
6 This is a pink and green lizard.



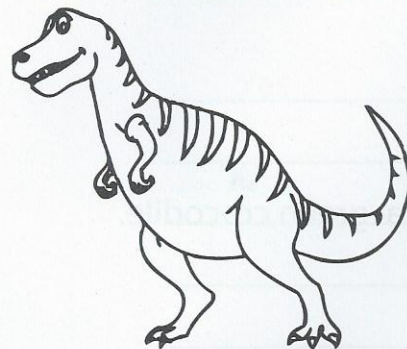
7 The duck is grey.



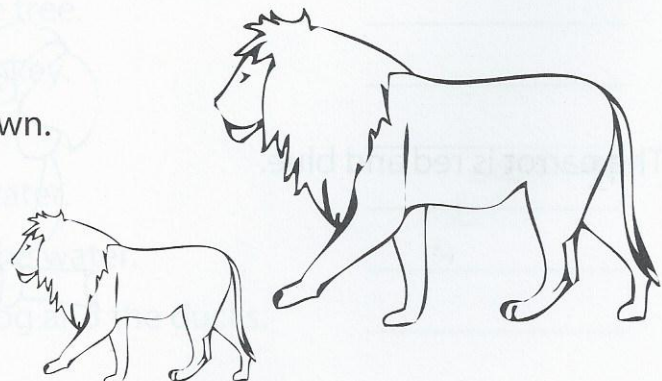
8 It is a white and purple sheep.



9 This dinosaur is grey and black.



10 These lions are orange and brown.



5 Unscramble the letters.

1



t i g e r

e i g
t r

2



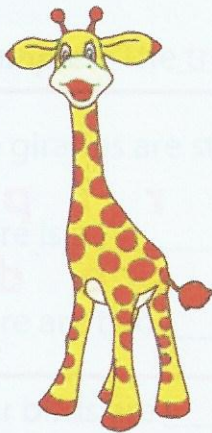
r a r
o p t

3



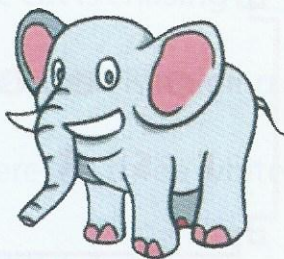
k e s
n a

4



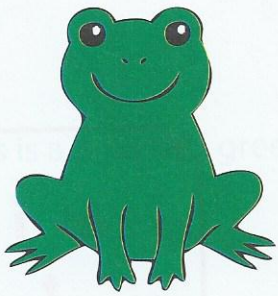
f e a
g r i f

5



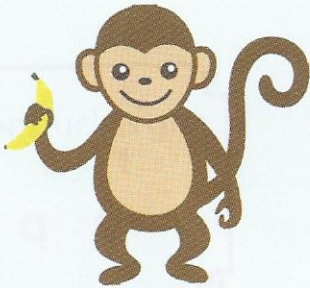
p h e
a e l
n t

6



o	g
f	r

7



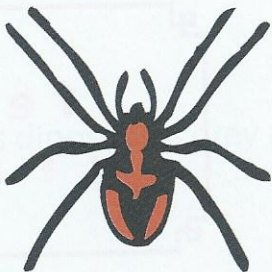
n	e	k
m	o	y

8



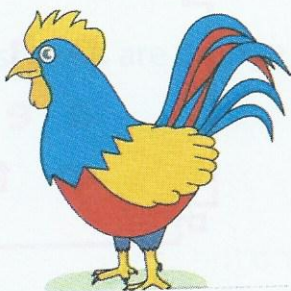
c	o	l	e
i	c	d	r

9



r	i	p
s	e	d

10



o	e	o	
r	s	t	r

Reading and Writing

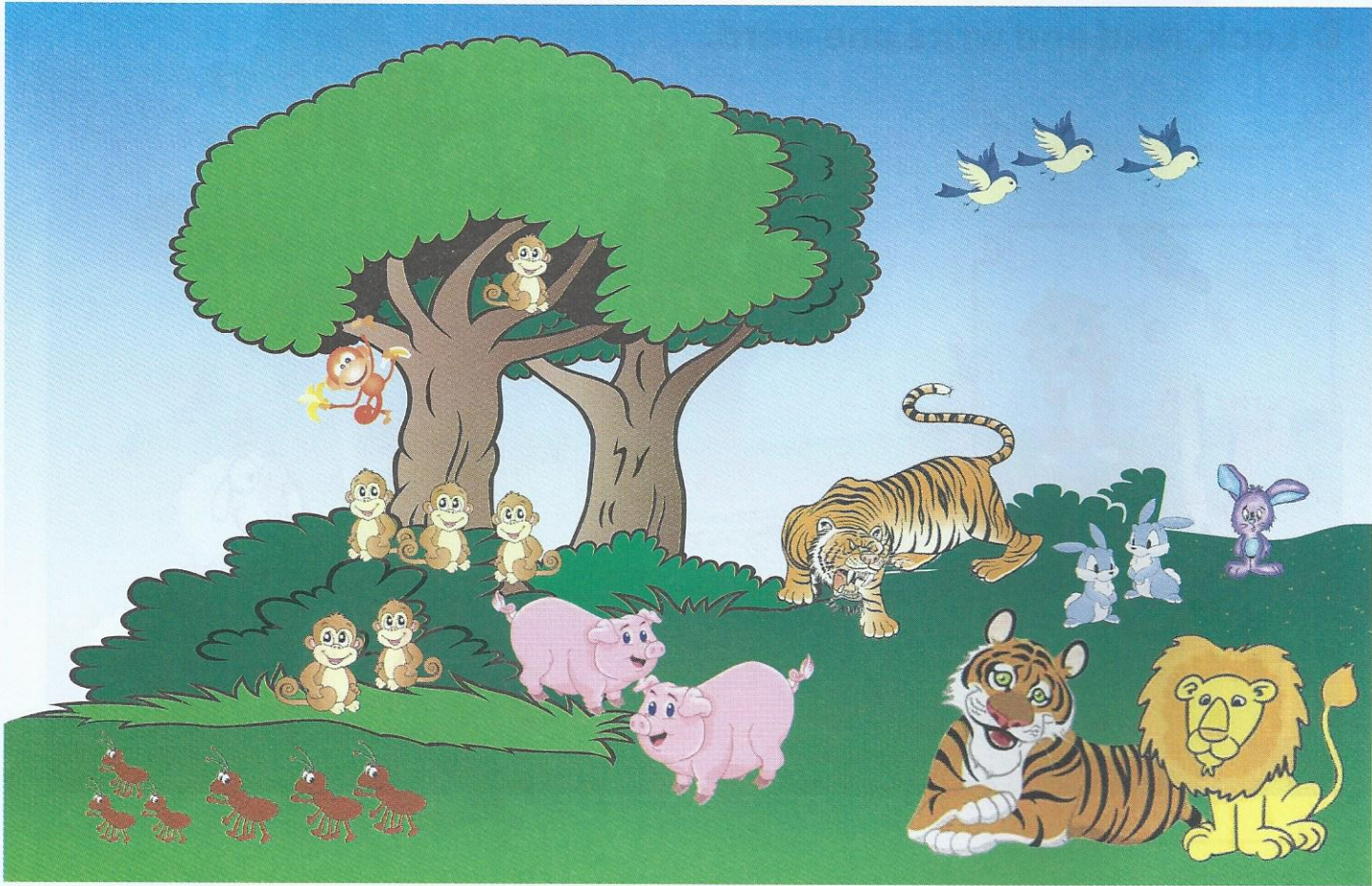
6 Look, read and write one word.



Example : The tree is next to the lake

- 1 The giraffes are standing on the _____.
- 2 There is a _____ under the tree.
- 3 There are two _____ swimming in the water.
- 4 Four birds are _____ in the sky.
- 5 The cat is chasing a _____.
- 6 The rabbit is holding a _____.
- 7 There are three white _____ on the grass.
- 8 There is a _____ between the giraffes and the lizard.

7 Look, read and answer.



Example : How many big lions are there ? One / One big lion

1 How many sad rabbits are there ? _____

2 How many happy pigs are there ? _____

3 How many big ants are there? _____

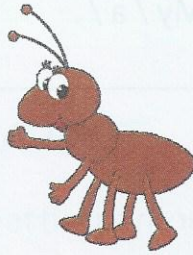
4 How many monkeys are there? _____

5 How many angry tigers are there? _____

8 Look at the pictures and write the answers.

1 What animals do you like ?

I like ants.



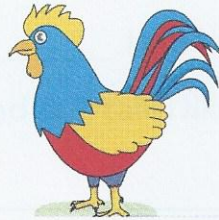
2 What animals does she like?

She likes _____.



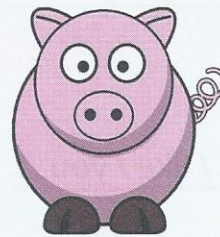
3 What animals does he like ?

He _____.



4 What animals do you like?

I _____.



5 What animals do the children like ?

They _____.



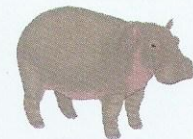
9 Unscramble the words.

1 He / monkeys / likes / .

He likes monkeys.



2 doesn't / She / hippos / like / .



3 your / What / animal / is / favorite / ?



4 favorite / bird / is / animal / My / a / .

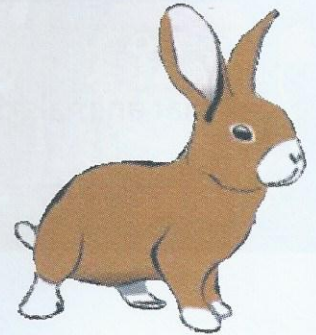


5 he / Does / frogs / like / ?



6 doesn't / he / No / , / .

7 Do / rabbits / like / you / ?



8 I / Yes / do / , / .

9 you / a cat / home / Do / at / have / ?



10 don't / I / No / , / .

10 Read, look and write.

A PARROT

I am a (0) bird. You can see me at the park or at the (1) _____.

I live in the (2) _____.

I am red, blue and (3) _____.

I can fly and (4) _____. I am (5) _____.

I have two (6) _____ and one tail. I like to eat (7) _____.

What am I? I am a parrot.



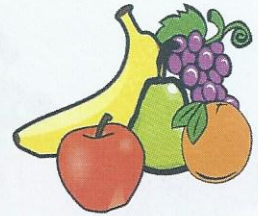
bird



zoo



yellow



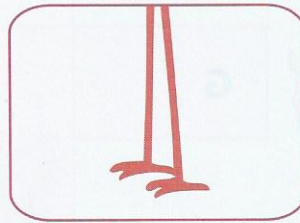
fruits



talk



beautiful



legs



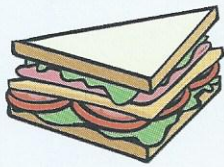
tree

Game

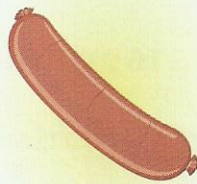
11 Look and write the words.

A crossword puzzle grid with various animal illustrations and pre-filled letters. The grid is composed of pink squares. Some letters are pre-filled in black, and others are in pink. The pre-filled letters are: G, R, E, L, N, H, O, C, N, E, T, P, T, M, Y, C, E, M, E, G, T, L, D, H, E. The illustrations include a giraffe, a lion, a hippo, a chicken, an elephant, a monkey, a parrot, a crocodile, a mouse, a goat, and a horse.

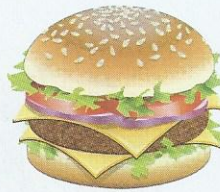
Vocabulary



sandwich



sausage



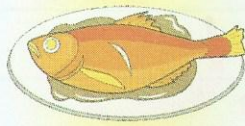
burger



chicken



rice



fish



egg



meat



bread



cookie



cake



fries



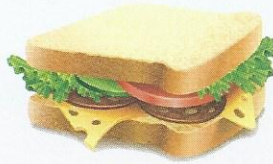
chips



yogurt

Sentences

I **have** two sandwiches.



I **have got** two sandwiches.



I **don't have** a cookie.



I **haven't got** a cookie.

Do you **have** any carrots ? Yes, I do.



Do you have any carrots ? No, I don't.



Have you **got** any bananas ? Yes, I have.



Have you got any bananas ? No, I haven't.



What food do you like ? I like fries.



What drink do you like ? I like juice.



Vocabulary

1 Circle the words and write.

bananawksandwichqdcokiekhtomatom
 grapesmnppearzbvyfriesrekorangefksalad
 wpfishebcmeatmswsricewqpbreadpthqw
 yogurtzyhwochickengbwburgerqwzsapgt



1 banana

9 _____

2 _____

10 _____

3 _____

11 _____

4 _____

12 _____



5 _____

13 _____

6 _____

14 _____

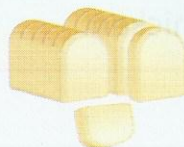
7 _____

15 _____



8 _____

16 _____



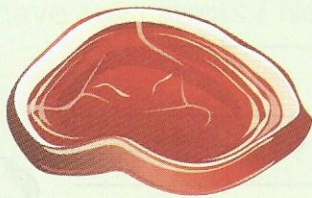
2 Look, read and put a tick or a cross .



1 This is a lunchbox.



2 This is a tomato.



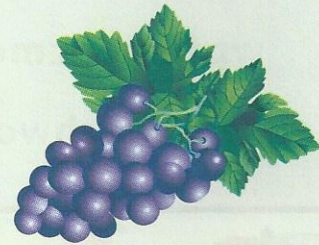
3 This is a potato.



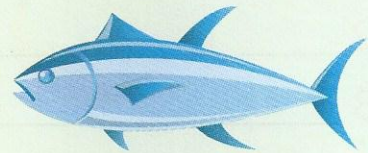
4 This is a chicken.



5 This is a sandwich.



6 These are grapes.



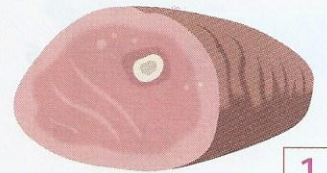
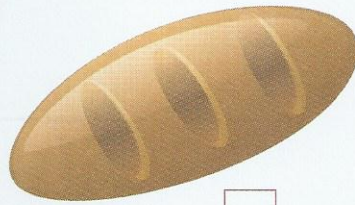
7 This is a burger.



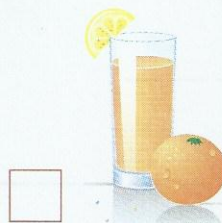
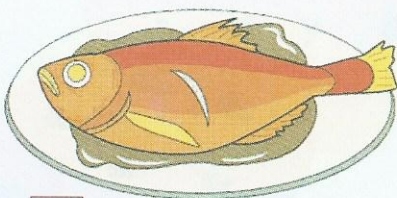
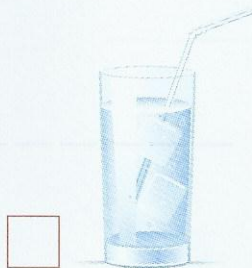
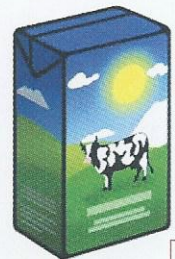
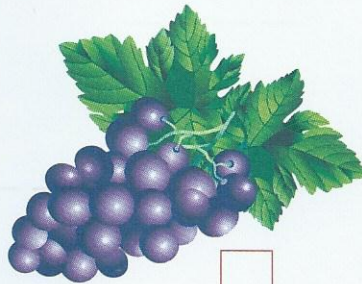
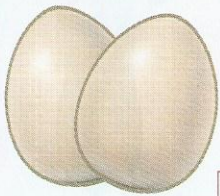
8 This is an egg.

3 Read, look and write the numbers.

- 1 meat 2 ice cream 3 fish 4 yogurt 5 rice
6 orange juice 7 eggs 8 water 9 bread 10 milk
11 carrot 12 grapes

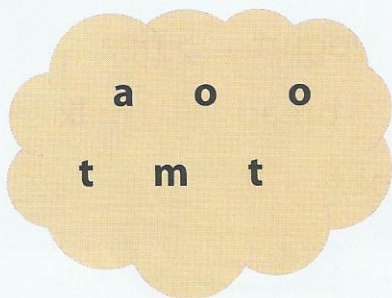


1

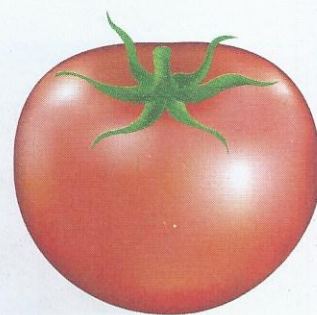


4 Unscramble the letters.

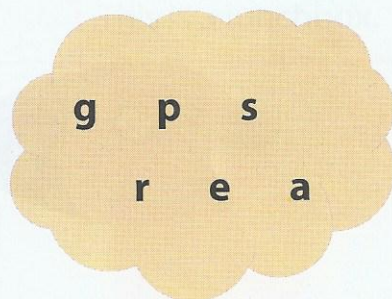
1



t o m a t o

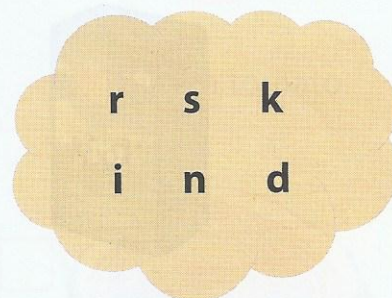


2



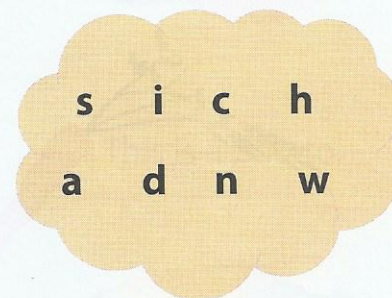


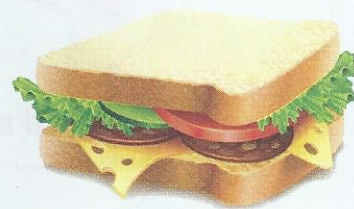
3



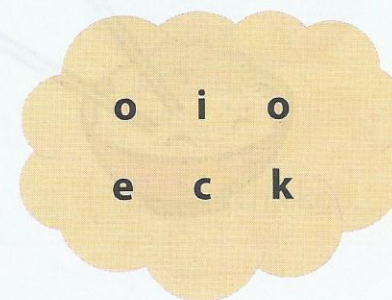


4.





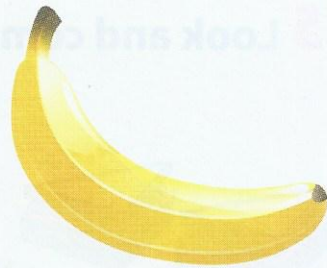
5





6

a a b
n n a



7

n o c h
l u x b



8

e r
p a



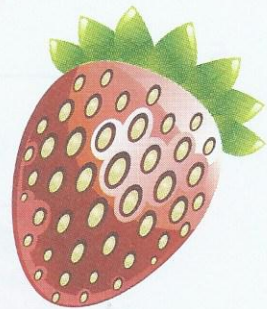
9

c o u t
n c o



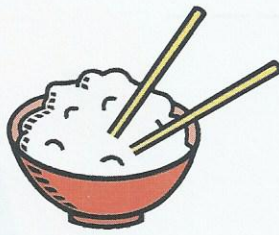
10

w s a t
r b y e
r r



5 Look and complete the words.

1 rice _____



7 b_____



2 m_____



8 y_____



3 c_____



9 m_____



4 j_____



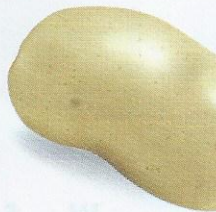
10 w_____



5 i_____



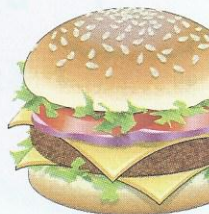
11 p_____



6 c_____



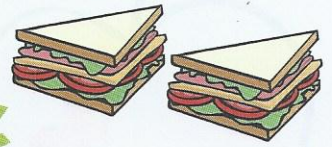
12 b_____



Reading and Writing

6 Read, circle, and write.

1 He has two _____ (*sandwich / sandwiches*).



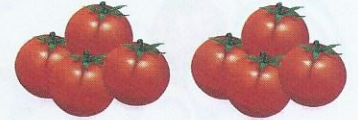
2 Rosy has one _____ (*carrot / carrots*).



3 The children have _____ (*one / three*) cookies.



4 My mother has eight _____ (*tomato / tomatoes*).



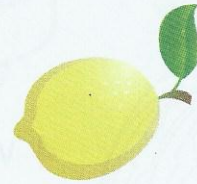
5 Tim has a _____ (*potato / potatoes*).



7 Write a or an.



1 This is an _____ egg.



2 It is _____ lemon.



3 That is _____ burger.



4 That is _____ orange.



5 It is _____ apple juice.



6 This is _____ cake.

8 Read and circle the correct answer.



1 What's your favorite food ?

- a. I like orange juice.
- b. It's pizza.
- c. It's a monkey.



2 What do you like?

- a. I like tomatoes.
- b. I don't like apples.
- c. She likes bananas.



3 What do you eat?

- a. He eats a sandwich.
- b. She eats a cookie.
- c. I eat an egg hamburger.



4 What do you drink?

- a. I drink apple juice.
- b. My Grandma drinks milk.
- c. I have French fries.

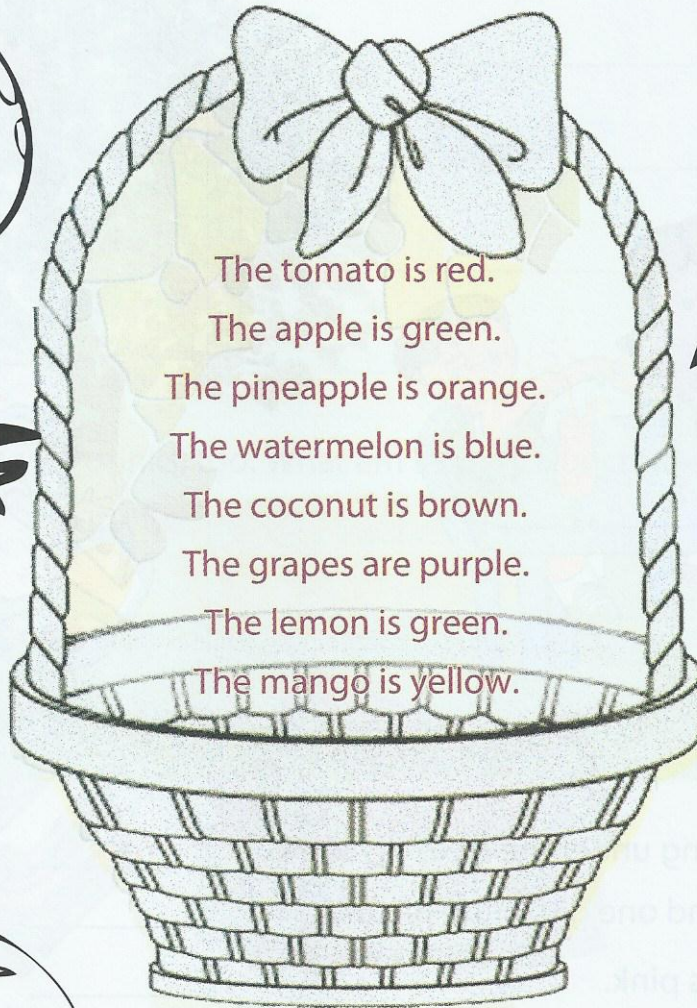
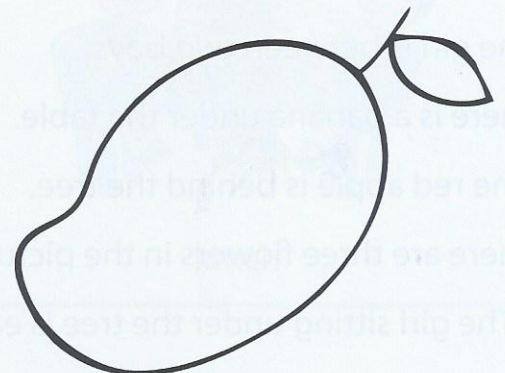
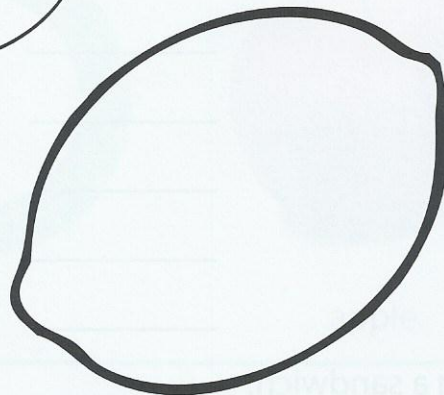
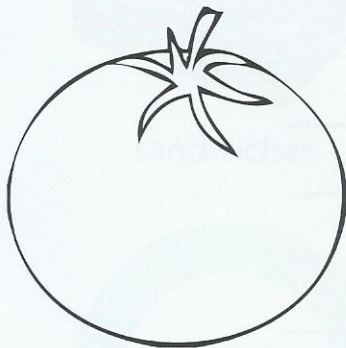
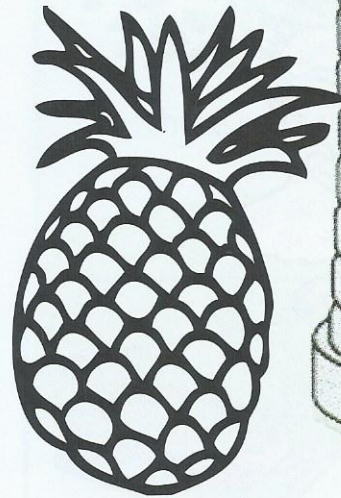
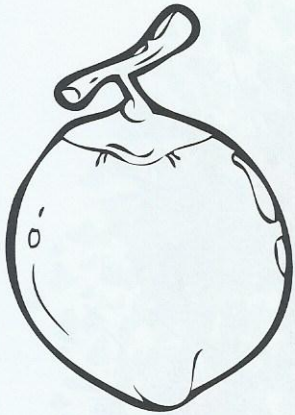


5 Do you have a cookie?

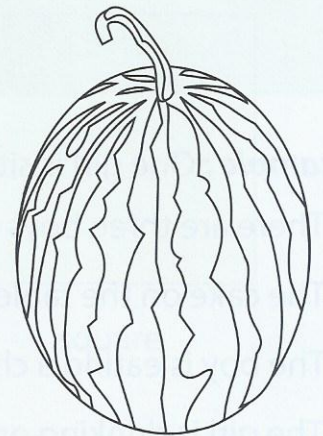
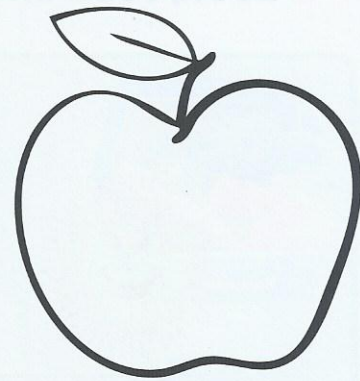
- a. No, I have.
- b. Yes, I do.
- c. Yes, I haven't.



9 Read and color.



The tomato is red.
The apple is green.
The pineapple is orange.
The watermelon is blue.
The coconut is brown.
The grapes are purple.
The lemon is green.
The mango is yellow.



10 Look, read and write **Yes** or **No**.

Read and color



Example : One girl is sitting under the tree.

Yes

1 There are three boys and one girl in the picture.

2 The cake on the table is pink.

3 The boy is eating a chicken.

4 The girl is drinking orange juice.

5 There are five apples on the tree.

6 The girl is between two boys.

7 There is a banana under the table.

8 One red apple is behind the tree.

9 There are three flowers in the picture.

10 The girl sitting under the tree is eating a sandwich.

11 Look, read and write one word.

A LUNCHBOX



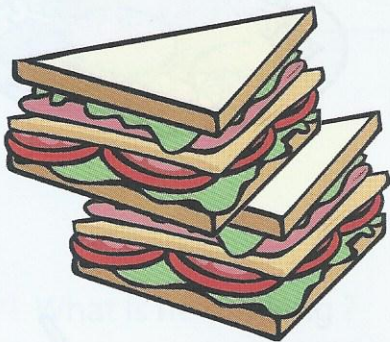
I am (0) circle or (1) _____.

Every morning, students go to (2) _____.

They bring me for their (3) _____.

There are two (4) _____ and an (5) _____ in me.

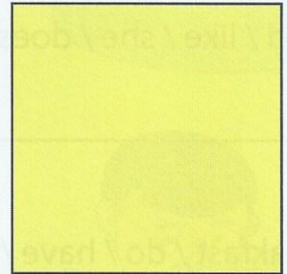
There are some drinks, too. What am I? I am a lunchbox.



sandwiches



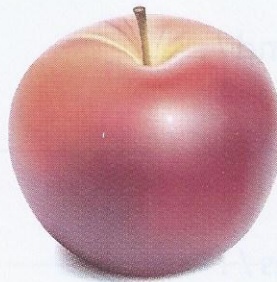
school



square



circle



apple



lunch

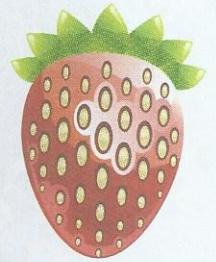
12 Unscramble the words.

1 an / He / ice cream / has / .

He has an ice cream.

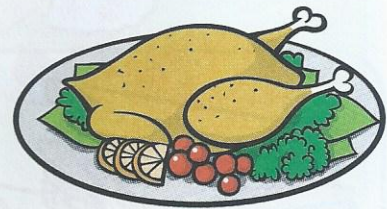


2 a / you / strawberry / have / Do / ?



3 What / favorite / your / food / is / ?

4 is / food / chicken / My / favorite / .



5 food / like / she / does / What / ?

6 breakfast / do / have / for / you / What / ?



7 egg / My / and / rice / has / an / friend / .

8 have / What / lunch / for / he / does / ?



13 Write the answers.

1 What is the boy eating ?

He is eating a burger.



2 What is the girl drinking ?

She is drinking _____.



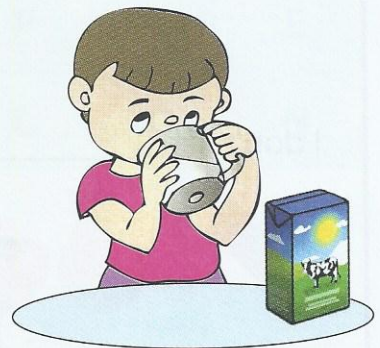
3 What are the children eating ?

They are eating _____.



4 What is he drinking ?

He is drinking _____.



5 What is she eating ?

She is eating _____.



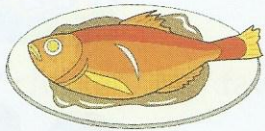
14 Read, choose and write.

I am hungry. Give me the menu please.

Wow! Look at the menu.



I like bread and _____.



I like _____ . And I like _____ , too.



I don't like _____ but I like _____.

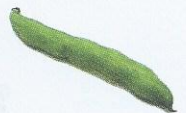
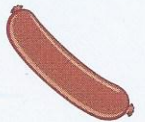


I like _____ but I don't like _____.

Game

15 Find, circle and write the words.

S	W	C	H	I	C	K	E	N	W
A	S	A	U	S	A	G	E	Z	B
N	B	R	E	A	D	Z	W	Q	E
D	W	R	B	M	A	N	G	O	A
W	Y	O	G	U	R	T	C	P	N
I	Z	T	W	M	Z	P	A	E	Q
C	O	O	K	I	E	W	K	A	W
H	A	M	B	U	R	G	E	R	Z
R	I	C	E	W	O	N	I	O	N
Z	P	I	N	E	A	P	P	L	E
W	A	T	E	R	M	E	L	O	N



Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch Hội đồng Thành viên **MẠC VĂN THIỆN**

Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập **GS.TS. VŨ VĂN HÙNG**

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung :

Phó Tổng biên tập **PHAN XUÂN KHÁNH**

Q. Giám đốc Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định **TRẦN THỊ KIM NHUNG**

Biên tập nội dung **HUỲNH THỊ XUÂN PHƯƠNG**

Trình bày bìa **THÁI HỮU DƯƠNG**

Biên tập kĩ – mỹ thuật **THANH THẢO - XUÂN DƯƠNG**

Minh họa **THANH THẢO - TUỆ HƯƠNG - MẠNH HÙNG**

Sửa bản in **XUÂN PHƯƠNG**

Chế bản Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định

Công ty Cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định –
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

GET IT UP 2

Mã số : T2N07M5- DVN

In 10.000 bản (QĐ 38), khổ 17 x 24cm

In tại Công ty TNHH Một Thành Viên In Sài Gòn Giải Phóng.

Số 90A Nguyễn Văn Quá, P. Đông Hưng Thuận, Q.12 - TP. HCM.

Số ĐKXB : 2236-2015/CXBIPH/8-1147/GD

Số QĐXB : 771TK/QĐ-GD, ngày 27 tháng 08 năm 2015

In xong và nộp lưu chiểu tháng 09 năm 2015.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Địa chỉ : 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 38.323.767 | Fax : (08) 38.391.473

Website : www.xuatbangiadinh.vn



VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

MỜI CÁC EM TÌM ĐỌC

- ✿ MY SECOND DIARY
- ✿ GET IT UP 2
- ✿ MATH IN MY WORLD 2
- ✿ AMAZING SCIENCE 2
- ✿ ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO MÔN TIẾNG ANH 2
(Sử dụng kèm đĩa CD)
- ✿ HO CHI MINH CITY, MY LOVELY HOMETOWN

GET IT UP

Bộ sách được phát hành tại :

▪ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM

Địa chỉ : 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 3835.1363 - (08) 3835.7197

Fax : (08) 3830.5002 - (08) 6261.0733

Website : www.sachhocktro.com.vn

▪ CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

▪ CÁC CỬA HÀNG SÁCH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH :

• 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5. Điện thoại : (08) 3835.2859

• 223 Nguyễn Tri Phương, quận 5. Điện thoại : (08) 3859.1410

• 261C Lê Quang Định, quận Bình Thạnh. Điện thoại : (08) 3551.5257

• 116 Đinh Tiên Hoàng, quận Bình Thạnh. Điện thoại : (08) 3899.7116

ISBN: 978-604-0-07870-4



9 786040 078704



Giá : 36.000đ